

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày 24-01-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Đẹp
- Ông Huỳnh Văn Sơn

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 343/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Hoài H**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 12 tháng 11 năm: 1991; tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: 81/3A khu phố A, thị trấn HM, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện nay: nhà không số, tổ B, ấp TT, xã TTT, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Phan H và bà Nguyễn Thị M. Bị cáo có hai chị ruột. Vợ con: chưa có.

Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 30/7/2015.

Tiền án: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 năm tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 18/01/2023.

Tiền sự: không

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/7/2023, sau đó chuyển tạm giam đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Quốc A, sinh năm 2004. Địa chỉ: 13 TVH, phường C, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Anh Phạm Văn S, sinh năm 1996. Địa chỉ: 3/19 Đường ĐĐ 5, khu phố D, phường THT, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 15 phút ngày 05/7/2023, Tổ công tác 363 Công an huyện Hóc Môn phối hợp với Công an thị trấn Hóc Môn tuần tra đến trước nhà số 5/43 Lý Thường Kiệt, khu phố 2, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn thì phát hiện Phan Hoài H điều khiển xe gắn máy, biên số 95E1 923.67 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên phải H đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m), H khai nhận đây là ma túy đá để sử dụng nên Tổ công tác niêm phong tang vật thu giữ và đưa cả hai về trụ sở Công an thị trấn Hóc Môn làm rõ sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận: bản thân nghiện ma túy nên thường mua ma túy của đối tượng tên Kiệt (không rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/7/2023, H điều khiển xe máy biển số: 95E1-923.67 đến khu vực gần trường THCS Nguyễn Hồng Đào trên đường Nguyễn Văn Bứa, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn gặp Kiệt mua 300.000 đồng ma túy đá, cất giấu gói ma túy vào túi áo khoác bên phải rồi H điều khiển xe về thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 7418/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng kỹ thuật Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,5097g, loại Methamphetamine (BL 78).

* Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1486/23

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imeil: 354491/51/267701/7

- 01 xe máy biển số 95E1-923.67, SM: G427-108255, SK: RLSBG41J0F0 106547. H khai xe của H mua lại của anh Phạm Văn S bằng hợp đồng ủy quyền. Qua xác minh xe do ông Lê Quốc A đứng tên sở hữu, đã bán lại cho anh Phạm Văn S, sau đó anh S đã bán cho H.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Phan Hoài H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51; bị cáo Phan Hoài H có một tiền án về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Hoài H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2023

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ 1486/23 bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ ghi tên Phan Hoài H (người bị bắt) và hình dấu Công an Thị trấn Hóc Môn, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; Đây là vật chứng thu giữ trên người của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung có số Imei: 354491/51/267701/7; bị cáo H dùng điện thoại liên lạc nhờ mua ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 95E1-92367 có số máy:G427-108255; số khung: RLSBG41JoF0106547, đây là phương tiện bị cáo H sử dụng chạy đi nhận ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo vì xét thấy các bị cáo không có tài sản.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trình bày lời nói sau cùng bị cáo hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận: Do nghiện ma túy nên H mua ma túy của một người không rõ lai lịch tên Kiệt về để sử dụng. Ngày 05/7/2023 H điều khiển xe máy biển số 95E1-92367 đến khu vực Trường Nguyễn Hồng Đào trên Đường Nguyễn Văn Bứa, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn gặp Kiệt mua 300.000 đồng ma túy đá, cất giấu gói ma túy vào túi áo bên phải rồi điều khiển xe về thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang. Kết luận giám định số 7418/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5097g, loại Methamphetamine. (Bút lục 78).

[3] Nội dung khai nhận của bị cáo Phan Hoài H phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với nội dung biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang bắt người phạm tội quả tang; Kết luận Giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[4] Như vậy, có đủ cơ sở chứng minh Phan Hoài H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng số 07/CT-VKS HHM ngày 14/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phan Hoài H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Điều 249 Bộ luật hình sự quy định

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....”

c) Hêrôin, cocain, Ma.... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam;

[6] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy; hành vi phạm tội của bị cáo Phan Hoài H thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo là người nghiện ma túy, mua nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, là mầm móng phát sinh các loại tội phạm khác.

[7] Bị cáo có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, khi chấp hành xong bị cáo không từ bỏ ma túy mà tiếp tục có hành vi tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng. Nên khi quyết định hình phạt; Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có một tiền án chưa được xóa an tích nên lần phạm tội này là tái phạm, tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Căn cứ nhân thân, tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo, thấy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Ý kiến đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người tên tên Kiệt là người bị cáo khai mua ma túy hiện chưa rõ lai lịch, nên chưa có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, vật chứng là:

Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ 1486/23 bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ ghi tên Phan Hoài H (người bị bắt) và hình dấu Công an Thị trấn Hóc Môn, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; Đây là vật chứng thu giữ trên người của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung có số Imei: 354491/51/267701/7; đã qua sử dụng không kiểm tra được tình trạng bên trong, đây là điện thoại bị cáo H dùng liên lạc nhờ mua ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 95E1-92367 có số máy:G427-108255; số khung: RLSBG41JoF0106547, đây là tài sản cá nhân của bị cáo H, bị cáo khai xe của H mua lại của anh Phạm Văn S bằng hợp đồng ủy quyền. Qua xác minh xe do ông Lê Quốc A đứng tên sở hữu, đã bán lại cho anh Phạm Văn S, sau đó anh S đã bán cho H phương tiện bị cáo H sử dụng chạy đi nhận ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo vì xét thấy các bị cáo không có tài sản.

[12] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ vào Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Phan Hoài H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Thời gian chấp hành hình phạt từ ngày 05/7/2023.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ 1486/23 bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ ghi tên Phan Hoài H (người bị bắt) và hình dấu Công an Thị trấn Hóc Môn, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung có số Imei: 354491/51/267701/7; đã qua sử dụng không kiểm tra được tình trạng bên trong. 01 (một) xe gắn máy biển số 95E1-92367 có số máy: G427-108255; số khung: RLSBG41JoF0106547.

(Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKS-HS ngày 13/12/2023 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/12/2023 (bút lục 143).

4. Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5. Về án phí: Bị cáo Phan Hoài H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TATpHCM;
- VKSND Huyện Hóc Môn;
- VKSND TpHCM;
- CQĐT CA H Hóc Môn;
- Chi cục THA DS H Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ CA HM;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo;
- Hồ sơ; Lưu./.

Nguyễn Thị Thúy Nga